

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 506/QĐ-BVTV-PB

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam

**CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo vệ thực vật;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý phân bón,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 01 (một) phân bón lưu hành tại Việt Nam (*Danh sách kèm theo*) của tổ chức, cá nhân sau:

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký: Công ty cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau

Địa chỉ: Lô D, KCN phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Điện thoại: 0290.381900

Fax: 0290.3590501

Mã số doanh nghiệp: 2001012298

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2021 đến ngày 30 tháng 12 năm 2026.

**Điều 3.** Tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: QL/PB.



Huỳnh Tấn Đạt

**DANH SÁCH PHÂN BÓN CÔNG NIỆM LƯU HÀNH TẠI VIỆT NAM  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CẢ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-PT/2021/PB ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật)*

STT	Loại phân bón	Tên phân bón	Mã số phân bón <sup>(*)</sup>	Thành phần chất lượng	Phương thức sử dụng <sup>(**)</sup>	Hướng dẫn sử dụng	Hạn sử dụng
1	Phân bón đạm-hữu cơ-sinh học	Đạm sinh học	25554	Đạm tổng số (N <sub>t</sub> ): 32%; Chất hữu cơ: 10%; Axit fulvic (axit fulvic): 5%; Độ ẩm: 5%; pH: 5.	Bón rải <sup>(b)</sup>	1. Cây lúa * Liều lượng: 250-280 kg/ha/vụ, chia 3 lần bón: - Lần 1: 30% lượng phân (75-84 kg/ha), bón vào giai đoạn mạ (10 ngày sau sạ); - Lần 2: 40% lượng phân (100-112 kg/ha), bón vào giai đoạn đẻ nhánh (20 ngày sau sạ); - Lần 3: 30% lượng phân (75-84 kg/ha), bón vào giai đoạn làm đồng (40 ngày sau sạ). * Cách bón: rải phân đều trên ruộng và giữ mực nước 3-5 cm.	24 tháng kể từ ngày sản xuất

*Ghi chú:* <sup>(\*)</sup> Mã số phân bón là số gồm năm chữ số thể hiện trên bao bì, nhãn mác;  
<sup>(\*\*)</sup> Viết tắt dạng phân bón: <sup>(b)</sup> - dạng hạt.